**Phaåm 17: AN-BAN (1)**

**KINH SOÁ 11**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, ñaõ ñeán giôø, Theá Toân ñaép y oâm baùt, daãn La-vaân2 vaøo thaønh Xaù-veä ñeå khaát thöïc3. Khi aáy, Theá Toân quay qua beân phaûi baûo La-vaân:

–OÂng nay haõy quaùn saéc laø voâ thöôøng. La-vaân thöa:

–Kính vaâng, baïch Theá Toân, saéc laø voâ thöôøng. Theá Toân baûo:

–Naøy La-vaân, thoï\*, töôûng, haønh, thöùc ñeàu laø voâ thöôøng. La-vaân thöa:

–Kính vaâng, baïch Theá Toân, thoï, töôûng, haønh, thöùc ñeàu laø voâ thöôøng.

Khi aáy, Toân giaû La-vaân laïi töï nghó: “ÔÛ ñaây coù nhaân duyeân gì, hoâm nay môùi ñi vaøo thaønh ñeå khaát thöïc, ñang treân ñöôøng ñi, côù sao Theá Toân tröïc tieáp daïy doã ta? Baáy giôø ta haõy trôû veà truù xöù, khoâng neân vaøo thaønh khaát thöïc.”

Baáy giôø, Toân giaû La-vaân, ñang giöõa ñöôøng lieàn trôû veà tinh xaù Kyø hoaøn, caàm y baùt ñeán döôùi moät boùng caây, chaùnh thaân, chaùnh yù, ngoài kieát giaø, chuyeân tinh nhaát taâm suy nieäm saéc voâ thöôøng; suy nieäm thoï\*, töôûng, haønh, thöùc voâ thöôøng.

Baáy giôø, Theá Toân khaát thöïc ôû thaønh Vöông xaù xong. Sau khi aên roài, moät mình kinh haønh taïi tinh xaù Kyø hoaøn, laàn hoài ñeán choã La-Vaân. Ñeán ñoù roài, baûo La-vaân raèng:

–OÂng haõy tu haønh phaùp An-ban4. Tu haønh phaùp naøy, coù taâm töôûng saàu öu ñeàu seõ tröø dieät heát. Nay oâng laïi neân tu haønh töôûng baát tònh gheâ tôûm, neáu coù tham duïc, thì seõ tröø dieät heát. Naøy La-vaân, nay oâng phaûi tu haønh Töø taâm. Ñaõ haønh Töø taâm roài, neáu coù saân nhueá, thì seõ tröø dieät heát. Naøy La-vaân, nay oâng phaûi tu, haønh Bi taâm. Ñaõ haønh Bi taâm roài, neáu coù taâm haïi, thì seõ tröø dieät heát. Naøy La-vaân, nay oâng phaûi tu haønh Hyû taâm. Ñaõ haønh Hyû taâm roài, neáu coù taâm taät ñoá, thì seõ tröø dieät heát. Naøy La-vaân, nay oâng phaûi tu haønh taâm Xaû5. Ñaõ haønh taâm Xaû\* roài, neáu coù kieâu maïn, thì seõ tröø dieät heát.

Baáy giôø, Theá Toân höôùng veà La-vaân, lieàn noùi keä naøy:

*Chôù luoân khôûi töôûng ñaém Thöôøng phaûi y thuaän phaùp Ngöôøi hieàn trí nhö vaäy Danh ñoàn vang khaép nôi. Caàm ñuoác saùng cho ngöôøi*

1. Tham chieáu Paøli, M. 62. Raøhulovaøda (R i. 421).

2. La-vaân 羅 雲 . Paøli: Raøhula.

3. Phaân-veä 分衛. Paøli: Piòñapaøta.

4. An-ban 安般. Paøli: AØnaøpaøòa, hôi thôû ra vaøo.

5. Nguyeân Haùn: Hoä taâm 護 心 .

*Phaù maøng voâ minh lôùn Trôøi, roàng thaûy phuïng kính Toân thôø baäc Sö tröôûng.*

Luùc aáy Tyø-kheo La-vaân duøng keä naøy thöa Theá Toân raèng:

*Con khoâng khôûi töôûng ñaém Haèng tuøy thuaän theo phaùp Ngöôøi hieàn trí nhö vaäy Kính thôø laø sö tröôûng.*

Sau khi Theá Toân daïy baûo xong, trôû veà tònh thaát. Luùc aáy, Toân giaû La-vaân laïi töï nghó: “Tu haønh An-ban nhö theá naøo ñeå tröø boû saàu öu, khoâng coù caùc töôûng?” Baáy giôø, La-vaân töø choã ngoài ñöùng daäy, ñi ñeán choã Theá Toân. Ñeán nôi roài, ñaûnh leã saùt chaân, ngoài qua moät beân. Ngay sau ñoù, ngoài lui, baïch Theá Toân raèng:

–Tu haønh An-ban nhö theá naøo ñeå tröø boû saàu öu, khoâng coù caùc töôûng, ñöôïc quaû baùo lôùn, ñöôïc vò cam loà?

Theá Toân baûo:

–Laønh thay, laønh thay, La-vaân! OÂng coù theå ôû tröôùc Nhö Lai roáng tieáng roáng sö töû hoûi maø hoûi nghóa naøy: “Tu haønh An-ban nhö theá naøo ñeå tröø boû saàu öu, khoâng coù caùc töôûng, ñöôïc quaû baùo lôùn, ñöôïc vò cam loà? Naøy La-vaân, nay oâng haõy laéng nghe, haõy laéng nghe, suy nghó kyõ, Ta seõ phaân bieät noùi ñaày ñuû cho oâng.”

Thöa:

–Kính vaâng, Theá Toân!

Baáy giôø, Toân giaû La-vaân vaâng lôøi daïy töø Theá Toân. Theá Toân baûo:

–Naøy La-vaân, ôû ñaây neáu coù Tyø-kheo naøo öa thích ôû nôi vaéng veû khoâng ngöôøi, chaùnh thaân chaùnh yù, ngoài kieát giaø, khoâng coù nieäm khaùc, coät yù treân choùp muõi. Thôû ra daøi, bieát hôi thôû daøi. Thôû vaøo daøi, cuõng bieát hôi thôû daøi. Thôû ra ngaén, cuõng bieát hôi thôû ngaén. Thôû vaøo ngaén, cuõng bieát hôi thôû ngaén. Hôi thôû ra laïnh, cuõng bieát hôi thôû laïnh. Hôi thôû vaøo laïnh, cuõng bieát hôi thôû laïnh. Hôi thôû ra aám, cuõng bieát hôi thôû aám. Hôi thôû vaøo aám, cuõng bieát hôi thôû aám. Quaùn toaøn thaân, hôi thôû vaøo, hôi thôû ra; thaûy ñeàu bieát roõ. Coù luùc coù hôi thôû, cuõng laïi bieát laø coù. Coù luùc khoâng coù hôi thôû, cuõng laïi bieát laø khoâng. Hoaëc hôi thôû töø taâm ra6, cuõng laïi bieát töø taâm ra; hoaëc hôi thôû töø taâm vaøo\*, cuõng laïi bieát töø taâm vaøo.

Nhö vaäy, La-vaân, ai tu haønh An-ban, seõ khoâng coù töôûng saàu öu, naõo loaïn, ñöôïc quaû baùo lôùn, ñöôïc vò cam loà.

Sau khi nghe Theá Toân noùi phaùp vi dieäu ñaày ñuû xong, La-vaân töø choã ngoài ñöùng daäy, ñaûnh leã saùt chaân Phaät, nhieãu quanh ba voøng roài roài ñi. Ñeán döôùi moät boùng caây nôi vöôøn An-ñaø7, chaùnh thaân, chaùnh yù ngoài kieát giaø, khoâng coù moät nieäm naøo khaùc, coät taâm treân choùp muõi. Thôû ra daøi, bieát hôi thôû daøi. Thôû vaøo daøi, cuõng bieát hôi thôû daøi. Thôû ra ngaén, cuõng bieát hôi thôû ngaén. Thôû vaøo ngaén, cuõng bieát hôi thôû ngaén. Hôi thôû ra laïnh, cuõng bieát hôi thôû laïnh. Hôi thôû vaøo laïnh, cuõng bieát hôi thôû laïnh. Hôi thôû ra aám, cuõng bieát hôi thôû aám. Hôi thôû vaøo aám, cuõng bieát hôi thôû aám. Quaùn toaøn thaân, hôi thôû vaøo, hôi thôû ra; thaûy ñeàu bieát roõ. Coù luùc coù hôi thôû, cuõng laïi bieát laø coù. Coù luùc khoâng coù hôi thôû, cuõng laïi bieát laø khoâng. Hoaëc hôi thôû töø taâm ra, cuõng laïi bieát töø taâm ra; hoaëc hôi

6. Töùc tuøng taâm xuaát 息 從 心 出 , Haùn dòch mô hoà. Tham chieáu Paøli: Cittapaæisaövedì assasissaømi, vôùi caûm giaùc nhaän bieát taâm, toâi seõ thôû ra.

7. An-ñaø vieân 安陀園. Paøli: Andhavana. Cf. M. 147 Cuøla-Raøhulovaøda-sutta.

thôû töø taâm vaøo\*, cuõng laïi bieát töø taâm vaøo.

Baáy giôø, La-vaân tö duy nhö vaäy taâm ñöôïc giaûi thoaùt khoûi duïc8, khoâng coøn caùc thöù aùc, coù giaùc, coù quaùn, nieäm trì hyû an9, vui thuù10 nôi sô thieàn. Höõu giaùc, höõu quaùn ñaõ döùt11, beân trong töï hoan hyû12, chuyeân tinh nhaát taâm13; khoâng giaùc, khoâng quaùn, nhaäp Tam-muoäi nieäm hyû14, vui thuù\* nôi Nhò thieàn. Khoâng coøn nieäm hyû, töï thuû15, giaùc tri thaân laïc, ñieàu maø caùc Hieàn thaùnh thöôøng caàu, hoä nieäm hyû16, vui thuù\* nôi tam thieàn. Khoå vaø laïc kia ñaõ dieät, khoâng coøn saàu öu, khoâng khoå khoâng laïc, hoä nieäm thanh tònh17, vui thuù\* nôi Töù thieàn.

Vôùi taâm Tam-muoäi18 naøy, thanh tònh khoâng buïi nhô, thaân theå nhu nhuyeán19, La-vaân bieát mình töø ñaâu ñeán, nhôù nhöõng vieäc ñaõ laøm tröôùc kia, töï bieát ñôøi tröôùc, nhöõng vieäc trong voâ soá kieáp tröôùc; cuõng bieát moät ñôøi, hai ñôøi, ba ñôøi, boán ñôøi, naêm ñôøi, möôøi ñôøi, hai möôi ñôøi, ba möôi ñôøi, boán möôi ñôøi, naêm möôi ñôøi, moät traêm ñôøi, ngaøn ñôøi, vaïn ñôøi, haøng ngaøn vaïn ñôøi, kieáp thaønh, kieáp baïi, voâ soá kieáp thaønh, voâ soá kieáp baïi, öùc nam khoâng theå keå xieát: Ta ñaõ töøng sinh nôi kia, teân gì, hoï gì, aên thöùc aên nhö vaäy, höôûng khoå vui nhö vaäy, thoï maïng daøi ngaén, cheát kia sinh ñaây, cheát ñaây sinh kia.

Vôùi taâm Tam-muoäi naøy\*, thanh tònh khoâng tyø veát, La-vaân cuõng khoâng coøn caùc keát, cuõng bieát choã khôûi cuûa taâm chuùng sinh. Baèng Thieân nhaõn thanh tònh khoâng tì veát, La-vaân quaùn bieát nhö thaät caùc loaøi chuùng sinh, ngöôøi soáng, keû cheát, saéc ñeïp, saéc xaáu, ñöôøng laønh, ñöôøng döõ, hoaëc toát, hoaëc xaáu, ñieàu ñaõ laøm, ñieàu ñaõ taïo. Hoaëc coù chuùng sinh thaân haønh aùc, mieäng haønh aùc, yù haønh aùc, phæ baùng Hieàn thaùnh, thöôøng haønh taø kieán, taïo haïnh taø kieán, thaân hoaïi maïng chung. sinh vaøo ñòa nguïc. Hoaëc laïi coù chuùng sinh thaân haønh thieän, mieäng haønh thieän, yù haønh thieän, khoâng phæ baùng Hieàn thaùnh, thöôøng haønh chaùnh kieán, taïo haïnh chaùnh kieán, thaân hoaïi maïng chuùng sinh leân trôøi coõi thieän. Ñoù goïi laø Thieân nhaõn thanh tònh khoâng tyø veát, quaùn bieát nhö thaät caùc loaøi chuùng sinh, ngöôøi soáng, keû cheát, saéc ñeïp, saéc xaáu, ñöôøng laønh, ñöôøng döõ, hoaëc toát, hoaëc xaáu, ñieàu ñaõ laøm, ñieàu ñaõ taïo.

Roài lai vaän duïng yù, thaønh taâm voâ laäu. La-vaân laïi quaùn bieát nhö thaät ñaây laø khoå; laïi quaùn bieát nhö thaät ñaây laø taäp khôûi cuûa khoå, cuõng quaùn bieát nhö thaät ñaây laø söï dieät taän khoå, cuõng quaùn bieát nhö thaät ñaây laø xuaát yeáu cuûa khoå. La-vaân quaùn bieát nhö thaät nhö vaäy, taâm ñöôïc giaûi thoaùt khoûi duïc laäu; ñöôïc giaûi thoaùt khoûi höõu laäu, voâ minh laäu. Ñaõ ñöôïc giaûi thoaùt, neân lieàn ñöôïc trí giaûi thoaùt, bieát raèng, sinh töû ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ laäp, nhöõng vieäc caàn laøm ñaõ laøm xong, khoâng coøn taùi sinh ñôøi sau. Baáy giôø, Toân giaû La-vaân lieàn thaønh A-

8. Xem cht. kinh soá 1 phaåm 12 treân.

9. Haùn: Nieäm trì hyû an 念持喜安. Treân kia, kinh soá 1 phaåm 12, Haùn dòch: Höõu yû nieäm laïc.

10. Haùn: Du 遊 . Nôi khaùc dòch: Töï ngu laïc; hieåu laø an truù. Paøli: Vihaørati.

11. Traïng thaùi khoâng taàm (giaùc) khoâng töù (quaùn) cuûa thieàn thöù hai.

12. Neân hieåu laø noäi ñaúng tònh. Xem cht. kinh soá 1 phaåm 12 treân.

13. Neân hieåu laø taâm nhaát caûnh tính. Xem cht. kinh soá 1 phaåm 12 treân.

14. Neân hieåu laø ñònh sinh hyû laïc, töùc traïng thaùi hyû laïc phaùt sinh bôûi ñònh.

15. Treân kia, ibid., Haùn dòch: Xaû ö nieäm, tu ö hoä 捨於念。修於護. Neân hieåu laø “ly hyû, truï xaû.” Vì thieàn thöù ba ñöôïc noùi laø “ly hyû dieäu laïc ñòa. Xem cht. kinh soá 1 phaåm 12 treân.

16. Haùn: Hoä nieäm hyû 護念喜. Neân hieåu laø an truù laïc vôùi nieäm vaø xaû.

17. Neân hieåu laø xaû vaø nieäm thanh tònh. Xem cht. kinh soá 1 phaåm 12 treân.

18. Haùn: Tam-muoäi taâm 三 昧 心 ; chæ taâm ñònh tónh do chöùng töù thieàn; y taâm naøy maø chöùng tam minh. Löu yù ngaét chöõ khoâng ñuùng trong ñeå baûn. Paøli, ñònh cuù: So evaö samaøhite citte parisuddhe…

19. Baûn Haùn coù theå nhaàm do gaùn hình dung töø khoâng ñuùng vôùi chuû töø. Neân hieåu, vôùi taâm ñònh tónh, thanh tònh…, (vaø) nhu nhuyeán. Paøli: So evaö samaøhite citte parisuddhe…mudubhuøte…

la-haùn.

Sau khi Toân giaû La-vaân thaønh A-la-haùn roài, lieàn töø choã ngoài ñöùng daäy, söûa laïi y phuïc ñeán choã Theá Toân, ñaûnh leã saùt chaân, ngoài lui qua moät beân, baïch Theá Toân raèng:

–Sôû caàu cuûa con ñaõ ñöôïc, caùc laäu ñaõ taän tröø. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Trong nhöõng vò ñaéc A-la-haùn, khoâng coù ai baèng La-vaân. Luaän veà ngöôøi caùc höõu laäu ñaõ döùt cuõng laø Tyø-kheo La-vaân. Luaän veà ngöôøi trì giôùi caám cuõng laø Tyø-kheo La-vaân. Vì sao? Vì chö Nhö Lai Ñaúng Chaùnh Giaùc ñôøi quaù khöù cuõng coù Tyø-kheo La-vaân naøy. Muoán noùi con Phaät cuõng laø Tyø-kheo La-vaân, ñích thaân töø Phaät sinh, laø ngöôøi thöøa töï phaùp.

Baáy giôø, Phaät baûo caùc Tyø-kheo:

–Trong haønh Thanh vaên cuûa ta, ñeä töû baäc nhaát trì giôùi caám chính laø Tyø-kheo La-vaân. Baáy giôø, Theá Toân lieàn noùi keä naøy:

*Phaùp caám giôùi ñaày ñuû Caùc caên cuõng thaønh töïu Daàn daàn seõ cuõng ñöôïc Saïch taát caû keát söû.*

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

